

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

\* Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>8</sup>:

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<b>1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ</b>		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất.	- Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu quy định tại Chương V của HSMT. - Có cam kết đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật tại Chương V, Phần II của E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
<b>2. Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hoá</b>		
Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hoá	Có cam kết: + Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng. + Về năm sản xuất: các hàng hóa của gói thầu được sản xuất từ ngày 01/01/2025 trở về đây.	Đạt
	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng được tất cả các yêu cầu trên.	Không đạt
<b>3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành:</b>		
Thời gian và địa điểm bảo hành	- Thời gian bảo hành $\geq 12$ tháng kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành. - Có cam kết về địa điểm, phương thức bảo hành đáp ứng yêu cầu nêu tại Phần II, Chương V, E-HSMT.	Đạt
	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng được yêu cầu trên.	Không đạt
<b>4. Tiến độ cung cấp hàng hóa:</b>		
Tiến độ cung cấp hàng hóa	- Đối với Vật tư và phụ kiện ống thép các loại $\leq 50$ ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; - Đối với các thiết bị còn lại $\leq 90$ ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Đạt
	- Đối với Vật tư và phụ kiện ống thép các loại $> 50$ ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực; - Đối với các thiết bị còn lại $> 90$ ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

<sup>8</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.